

Học viện YDHCT Việt nam

Bộ môn: Truyền nhiễm



- **BSCCKII. Nguyễn Mạnh Hải**
Trưởng khoa: Nội Tổng hợp

Nghịch lý



- Ta không chọn được nơi mình sinh ra
- Nhưng ta chọn được nơi mình sẽ sống!

Bệnh Thủy đậu

BS. CKII. Nguyễn Mạnh Hải



MỤC TIÊU

- 1.Trình bày được: **Khái niệm – Nguyên nhân.**
- 2.Trình bày được: **Triệu chứng chính.**
- 3.Trình bày được:
Phương pháp điều trị - phòng bệnh
cho cá nhân, cộng đồng.



I. KHÁI NIỆM

- Thủy đậu còn gọi là thủy hoa
(Thủy bào, thủy chân, Thủy sang)
- Dân gian: Phồng rạ.
- Là một bệnh truyền nhiễm gặp ở mùa đông xuân, hay mắc ở trẻ em, chứng trạng chủ yếu là mọc những nốt dạ (Bào chân).



Nguyên nhân

- Nguyên nhân: Do phong nhiệt xâm phạm vào phế qua mũi miệng, kết hợp với thấp trọc tích tụ lâu ngày ở bên trong gây ảnh hưởng chủ yếu đến hai tạng: Phế- tỳ.
- Phế chủ bì mao nên tà khí trước tiên phát tiết ở ngoài da tạo nên các mụn nước;
- Thủy đậu một bệnh nông nhẹ thường ở phần vệ và khí, rất ít gặp ở phần huyết.



II. Các thể lâm sàng

□ Gồm 2 thể:

- ✓ 1. Thể nhẹ
- ✓ 2. Thể nặng



Triệu chứng thể nhẹ

- Lúc bắt đầu xổ mũi, nhức đầu, rối loạn tiêu hoá.
- Vài ngày sau thì xuất hiện rải rác những nốt đỏ ở sau lưng, sau đó lan khắp tay chân gọi là bào chần.
- Bào chần chổng lớn to dần không đều nhau, hình bầu dục chứa một chất nước trong, không nung mủ có vành đỏ xung quanh, kéo dài độ 3- 4 ngày thì khô và bong ra.
- Đặc điểm những nốt thuỷ đậu có tuổi khác nhau, nốt này mọc, nốt kia bay khác với đậu mùa.



Triệu chứng thể nặng

- ▣ Sốt cao phiên khát, mặt đỏ, môi hồng.
- ▣ Thủy đậu mọc dày, màu nước đục, xung quanh nốt thủy đậu màu đỏ sẫm, niêm mạc miệng có những nốt phỏng.
- ▣ Rêu lưỡi vàng, chất lưỡi đỏ(Tà vào phần khí và phần dinh).



III. Điều trị thể nhẹ

□ Pháp điều trị:

- ✓ Sơ phong giải biểu,
- ✓ Thanh nhiệt,
- ✓ Trừ thấp và giải độc.



III. Điều trị thể nhẹ

□ Bài thuốc:

- ✓ Bài 1: Bài thuốc kinh nghiệm.
- ✓ Bài 2: Thông xị cát cánh thang gia giảm.
- ✓ Bài 3: Đại liên kiều ẩm gia giảm.



Bài 1: Bài thuốc kinh nghiệm.

- Lá dâu 16g Hoa cúc* 08g
- Cam thảo đất 12g Bạc hà 08g
- Rễ sậy* 16g Ngân hoa* 12g
- Lá tre 16g Kinh giới 08g
- Sinh khương 05g Thiên thoái* 04g



Bài 2: Thông xị cát cánh thang gia giảm:

Hành tằm	08củ	Kim ngân hoa	12g
Đạm đậu xị	12g	Thiên thoái	06g
Cát cánh	12g	Kinh giới	08g
-Bạc hà	08g	Huyền sâm	12g
Liên kiều	08g	Sa tiền	12g
Cam thảo	04g	Sinh khương	05g



Bài 3: Đại liên kiều ẩm gia giảm

Phòng phong	08g	Cù mạch	08g
Kinh giới	08g	Hoàng cầm	08g
Chi tử	10g	Liên Kiều	08g
Thuyền thoái	04g	Ngưu bàng tử	08g
Thạch cao	40g	Sa tiền	12g
Hoạt thạch	12g	Mộc thông	12g
Xích thược	10g	Đương quy	12g
Cam thảo	05g	Sài hồ	12g



III. Điều trị thể nặng

□ Pháp điều trị:

- ✓ Sơ phong,
- ✓ Thanh nhiệt,
- ✓ Giải độc,
- ✓ Thẩm thấp.



III. Điều trị thể nặng

- Bài thuốc: Gồm 2 bài.
- ✓ Bài 1: Bài thuốc kinh nghiệm.
- ✓ Bài 2: Thanh ôn bại độc âm gia giảm:*



Bài 1: Bài thuốc kinh nghiệm.

Kinh giới 08g Kim ngân 12g

Phòng phong 10g Liên kiều 08g

Sài hồ 12g Bồ công anh 16g

Sinh địa 12g Xa tiền 12g

Xích thược 10g Hoàng kỳ 16g

Huyền sâm 16g Dương quy 12g

Cam thảo 06g Sinh khương 05g

✓ Họng đau: Xạ can 08g, Sơn đậu căn 08g.

✓ Phื่น táo: Hoàng liên 08g.

✓ Táo bón: Đại hoàng 06g;

Bài 2: Thanh ôn bại độc ẩm gia giảm

Thạch cao 40g	Liên kiều 10g
Tri mẫu 10g	Hoàng liên 06g
Sơn chi 12g	Hoàng cầm 10g
Đơn bì 12g	-Lô căn 16g
Sinh địa 16g	Hoàng kỳ* 16g
Huyền sâm 12g	Cam thảo 05g
Trúc điệp 16g	Sinh khương 05g



PHÒNG BỆNH

- ❑ **Phòng đặc hiệu:** Đưa trẻ đi tiêm phòng theo lịch tiêm chủng hàng tháng.
- ❑ **Phòng không đặc hiệu:**
 - ✓ Rất khó đạt hiệu quả vì bệnh có thể lây 24- 48 giờ trước khi có bóng nước.
 - ✓ Khi phát hiện cách ly bệnh nhân, tránh tiếp xúc với người bệnh cho đến khi nốt đậu đóng mào.



Chăm sóc

☐ Chăm sóc:

- ☐ Vệ sinh răng, miệng, da: Xúc miệng, rửa tay, tắm rửa sạch sẽ bằng dung dịch sát trùng(nước chè xanh đặc) thay quần áo hàng ngày.
- ☐ Bôi dung dịch xanh mêtylen, Axyclovir hoặc Castellatin.



Nguyên tắc cho kỹ tử

- **Các bài thuốc cho kỹ tử:**
 - 1. Các bài thuốc bổ huyết
 - 2. Các bài thuốc bổ khí huyết
 - 3. Trang trí làm hàng.
 -



Nguyên tắc trị bệnh

□ 13 KhÝ cũ d_u: Mụ ③Çy xuyÔn, bÛ t³/₄c ho¶ nh
w¹C,

N^an cho rót xuềng.

HuyÔt kh«ng ③ñ: Mụ ho lao mÊt m_u phæi
r_o,

N^an lụm m_ut thanh.

□ 14 ịn cụn thÊp nhiÔt thÞnh: Ph¶i ch÷a cho tú
thæ r_o,

Cho sọc ti^au ho_u phộc hải.

D©m dộc t_uíng ho¶ x«ng: Ph¶i bæ cho thÊn

PhĐp trĐ bÖnh(Ch÷a ngêi gÇy)

□ 24 Cao l¬ng thõa bõa:

Thanh nhiÖt- nhuËn t¬o l¬p thuèc thÇn tiªn.

□ Rau ch¬o lÇn hải:

Trõ thÊp- t¬n h¬p l¬p ph¬ng tuyÖt diÖu.



Bệnh nhân thủy đậu



Bệnh nhân thủy đậu



Bệnh nhân thủy đậu



Thank You !

Nguyen Manh Hai

